

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 48/TTr-SKHĐT ngày 02/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 (năm) thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình (có Phụ lục kèm theo). Nội dung chi tiết các thủ tục hành chính này thực hiện theo Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Giao Sở kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình chi tiết các thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này, thời gian chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh (file điện tử);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Văn Hoàn



Phụ lục

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ SÁP NHẬP, SÁP NHẬP DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THÁI BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập Mã TTHC: 2.000529.000.00.00.H54 <i>Thủ tục số 1, mục I.3, Phụ lục kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình</i>	30 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phí: 0 Đồng (Không có)	- Thông qua hệ thống tiếp nhận văn bản điện tử e-office - Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP
2	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý Mã TTHC: 2.001061.000.00.00.H54 <i>Thủ tục số 2, mục I.3, Phụ lục kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình</i>	18 ngày làm việc		Phí: 0 Đồng (Không có)		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
3	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý Mã TTHC: 2.001025.000.00.00.H54 <i>Thủ tục số 3, mục I.3, Phụ lục kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình</i>	30 ngày làm việc		Phí: 0 Đồng (Không có)		
4	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý) Mã TTHC: 1.002395.000.00.00.H54 <i>Thủ tục số 4, mục I.3, Phụ lục kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình</i>	2 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phí: 0 Đồng (Không có)	- Thông qua hệ thống tiếp nhận văn bản điện tử e-office - Trực tiếp	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP . - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.
5	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý) Mã TTHC: 2.001021.000.00.00.H54 <i>Thủ tục số 5, mục I.3, Phụ lục kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình</i>	18 ngày làm việc		Phí: 0 Đồng (Không có)	- Qua dịch vụ bưu chính	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP .